

Số: *95* /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án trong năm 2026.

b) Đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo thuận lợi cho người dân được quyền tiếp cận pháp luật. Xác định tiếp cận pháp luật không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm chủ động của mỗi người dân để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bằng những hình thức phù hợp, hiệu quả

a) Cơ quan chủ trì: Đơn vị chủ trì tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành; cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị phối hợp: Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng trong việc cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật cho người dân.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các đường dây nóng, các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo bằng các hình thức phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

đ) Khen thưởng; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, đảm bảo điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Thực hiện thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Ngay khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Tăng cường hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật... và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, các tổ chức thành viên của Mặt trận triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên theo nhu cầu, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

b) Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội Công chứng viên tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định, các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị, từ huy động nguồn lực xã hội theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Đôn đốc các đơn vị tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai, các trang mạng xã hội bằng hình thức phù hợp đáp ứng yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tuyên truyền, vận động người dân và thành viên của tổ chức tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật.

3. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai

a) Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; tích cực lồng ghép nội dung về tầm quan trọng của việc tiếp cận pháp luật trong các chương trình phù hợp.

b) Phối hợp với các cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật cho các đơn vị chủ trì soạn thảo cung cấp.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định pháp luật.

5. Các Sở, ban, ngành

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ngành, lĩnh vực được giao quản lý, chú trọng các đối tượng đặc thù.

b) Huy động các nguồn lực xã hội cho công tác PBGDPL.

c) Đảm bảo hiệu quả hoạt động của đường dây nóng, các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh của người dân.

d) Ban hành Thông cáo báo chí đối với văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị chủ trì soạn thảo.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026 trên địa bàn; chú trọng việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người dân ở cơ sở, các đối tượng đặc thù.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo quyền tiếp cận pháp luật của người dân.

7. Đề nghị Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân, tập trung tuyên truyền, phổ biến cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực, tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh năm 2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện (gửi Sở Tư pháp) để tổng hợp, theo dõi. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện trong Báo cáo định kỳ công tác PBGDPL theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tại mục IV của Kế hoạch;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

(Chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út